

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động  
thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;  
Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025  
về “Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”**

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/HU ngày 14/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 (sau đây gọi chung là Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp). Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về “Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao” trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2025 với các nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Thúc đẩy phát triển và ứng dụng có hiệu quả công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp nhằm xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, sản xuất hàng hóa có năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao; góp phần thực hiện hiệu quả việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

#### 2. Yêu cầu

Các cấp ủy Đảng, phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn chủ động triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo tính khoa học, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả; thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát, báo cáo, đánh giá tiến độ định kỳ (quý, 6 tháng, năm).

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu chung

##### 1.1. Nội dung chương trình

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến vào sản xuất các sản phẩm nông nghiệp, đưa tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm 35% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của huyện. Xây dựng đề án ứng dụng công nghệ vào cải tạo giống cây trồng, vật nuôi đang cho năng suất thấp,

chất lượng kém trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2030. Thực hiện các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong sản xuất nông nghiệp, chuyển mạnh sang sản xuất nông nghiệp sạch. Phối hợp với Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh quy hoạch, phân đấu chuyên đồi cơ cấu cây trồng từ 200 ha – 400 ha theo chủ trương chung của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

### ***1.2. Xây dựng, hình thành vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao***

Trên cơ sở các vùng sản xuất nông nghiệp hiện hữu, tiếp tục tập trung đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng một cách đồng bộ, đáp ứng các yêu cầu cần thiết về điện, nước, đường giao thông... tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và các doanh nghiệp, nhất là tạo điều kiện thuận lợi trong việc giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các doanh nghiệp đến đầu tư thực hiện các dự án phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Trong giai đoạn 2021 - 2025 phân đấu hình thành được từ 1 đến 2 điểm sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở các địa phương có tiềm năng, lợi thế về thổ nhưỡng, khí hậu như: Lộc Tân, Lộc Thạnh, Lộc An, Lộc Hòa...

### ***1.3. Phát triển các khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao***

Tích cực hỗ trợ cho người dân và các doanh nghiệp tiếp tục phát triển các khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiện có; mở rộng đầu tư phát triển quy mô. Phân đấu đến năm 2025, cơ bản mỗi xã, thị trấn có doanh nghiệp, trang trại, Hợp tác xã hoặc Tổ hợp tác có 01 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với quy mô vừa hoặc nhỏ. Đây là những mô hình điển hình để các địa phương, người sản xuất học tập kinh nghiệm, nhân rộng trong sản xuất.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### ***2.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất***

+ Tăng cường tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân tập trung tuyển chọn các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao để đưa vào sản xuất, đồng thời chú trọng ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất như: hệ thống tưới tiết kiệm nước cho cây hồ tiêu, cây ăn trái và rau các loại; hệ thống uống nước, máng ăn tự động; hệ thống sơ chế thức ăn chăn nuôi (máy xay nông sản, máy thái cỏ, máy trộn cám...); hệ thống xử lý môi trường chăn nuôi (nước thải, phân gia súc, gia cầm...), trong đó triển khai thực hiện 06 mô hình thí điểm sau:

- 01 mô hình tưới tiết kiệm nước cho cây hồ tiêu ( $\geq 0,5$ ha/mô hình).
- 01 mô hình tưới tiết kiệm nước cho cây ăn trái ( $\geq 01$ ha/mô hình).
- 01 mô hình sản xuất rau, củ, quả an toàn (mô hình sản xuất rau, củ, quả theo hướng 5 không: không phân bón hóa học; không chất kích thích sinh trưởng; không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; không chất diệt cỏ; không biến đổi gen) với diện tích  $\geq 1.000\text{m}^2$ /mô hình;
- 01 mô hình sấy nông sản bằng năng lượng mặt trời  $\geq 50\text{ m}^2$ .
- 01 mô hình hệ thống máng ăn, uống nước tự động trong chăn nuôi dê.

- 01 mô hình nuôi cá nước ngọt ( $\geq 0,1$ ha mặt nước/mô hình).

+ Mỗi năm tập huấn triển khai ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất (01 mô hình 01 lớp, mỗi lớp từ 35-50 người) để nhân rộng mô hình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn các xã. Phân đầu đến năm 2025 toàn huyện có  $\geq 3\%$  diện tích rau các loại (15ha);  $\geq 30\%$  diện tích cây hồ tiêu (1.276,8ha);  $\geq 75\%$  diện tích cây ăn trái (1.477,5ha) và  $\geq 30\%$  hộ gia đình nuôi trồng thủy sản (nuôi ghép cá nước ngọt) ứng dụng công nghệ cao, đưa tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm 35% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của huyện.

+ Tăng cường tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực phát triển sản xuất nông nghiệp như: Kỹ thuật trồng nấm, kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ăn trái, kỹ thuật chăn nuôi heo, kỹ thuật chăn nuôi gà, kỹ thuật chăn nuôi dê..., giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa, người dân kịp thời nắm bắt để ứng dụng vào sản xuất (mỗi năm tổ chức tập huấn tối thiểu 10 lớp (35-50 người/lớp).

## ***2.2. Triển khai ứng dụng công nghệ cao vào cải tạo giống cây trồng, vật nuôi đang cho năng suất thấp, chất lượng kém***

Thúc đẩy phát triển và ứng dụng có hiệu quả công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, góp phần xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, sản xuất hàng hoá lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao, đảm bảo vững chắc an ninh lương thực, thực phẩm trên địa bàn huyện trước mắt và lâu dài.

Triển khai ứng dụng công nghệ cao vào cải tạo giống cây trồng, vật nuôi đang cho năng suất thấp, chất lượng kém, trong đó chú trọng các loại cây trồng chủ lực như hồ tiêu, điều, cây ăn trái như bơ, sầu riêng, bưởi da xanh; các loại động vật nuôi địa phương như heo, gà, dê....

## ***2.3. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng***

Tập trung triển khai thực hiện thí điểm chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện theo hướng bền vững đảm bảo phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu, thổ nhưỡng, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng năng suất, chất lượng nông sản nhằm giúp người dân tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

Phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV cao su Lộc Ninh quy hoạch, phân đầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ 200ha - 400ha theo chủ trương chung của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

## ***2.4. Quy hoạch, phát triển cây ăn trái bền vững***

+ Mục tiêu: Đảm bảo ổn định vùng nguyên liệu cây ăn trái theo hướng bền vững, đảm bảo năng suất, chất lượng sản phẩm để cung ứng ra thị trường.

+ Nhiệm vụ: Tập trung rà soát các vùng phát triển các loại cây ăn trái có giá trị kinh tế và sức cạnh tranh cao như: mít, sầu riêng, bưởi, cam, quýt... để tái canh, ổn định phát triển vùng nguyên liệu cây ăn trái theo hướng bền vững phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của từng địa phương, đảm bảo ổn định diện tích hiện có. Đây

manh công tác thông tin tuyên truyền, hội thảo ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, sơ chế nông sản đảm bảo cung ứng cho thị trường tiêu thụ trong và ngoài tỉnh.

### ***2.5. Duy trì và phát triển bền vững diện tích hồ tiêu để tham gia dự án “Phát triển chuỗi cung ứng tiêu bền vững”***

+ Mục tiêu: Phần đầu đến cuối nhiệm kỳ có  $\geq 50\%$  hộ dân tham gia dự án với tổng diện tích cây hồ tiêu ổn định ở mức  $\geq 30\%$  (1.410 ha); sản lượng cung ứng cho Công ty vào năm 2025 đạt khoảng 3.650 tấn sản phẩm khô.

+ Nhiệm vụ:

- Tiếp tục ổn định diện tích hồ tiêu đang tham gia thực hiện dự án “Phát triển chuỗi cung ứng tiêu bền vững” do Công ty gia vị Nedspice tài trợ.

- Duy trì và phát triển bền vững tổng diện tích hồ tiêu hiện có trên địa bàn huyện hướng đến xây dựng vùng nguyên liệu đạt tiêu chuẩn Organic.

### ***2.6. Ổn định và phát triển vùng chăn nuôi bò, heo, gà, dê an toàn sinh học***

+ Mục tiêu: Ổn định, phát triển ngành chăn nuôi theo hướng nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm chăn nuôi thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động chăn nuôi kiểu công nghiệp, hiện đại, đặc biệt là ứng dụng về cải tạo chất lượng giống để tạo ra sản phẩm có chất lượng cao và đảm bảo an toàn thực phẩm. Chú trọng về công tác quản lý ô nhiễm môi trường trong các trang trại chăn nuôi công nghiệp.

+ Nhiệm vụ: Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân ổn định chăn nuôi theo hình thức tập trung, xa khu dân cư và đảm bảo vệ sinh môi trường; triển khai thực hiện các mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng kết hợp khép kín giữa chăn nuôi - trồng trọt để phát huy hiệu quả sản xuất.

### ***2.7. Thực hiện các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong sản xuất nông nghiệp, chuyển mạnh sang sản xuất nông nghiệp sạch***

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong sản xuất nông nghiệp, chuyển mạnh sang sản xuất nông nghiệp sạch, cụ thể:

- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng chủng loại, đúng liều lượng và đúng thời điểm.

- Thu gom, tập kết, xử lý bao bì, chai lọ chứa thuốc bảo vệ thực vật sau khi đã sử dụng.

- Thu gom, xử lý phụ phế phẩm nông nghiệp và các chất thải khác sau trồng trọt để làm phân bón hữu cơ, than sinh học trong sản xuất nông nghiệp.

### ***2.8. Xây dựng cơ sở hạ tầng***

Tập trung đầu tư lồng ghép xây dựng hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất; hệ thống kho, bãi tập kết và bảo quản nông sản, sản phẩm gia súc, gia cầm; hỗ trợ mua sắm các trang thiết bị, máy móc, hệ thống sản xuất theo quy trình tự động hóa...

### **III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự điều hành của chính quyền, sự phối hợp giám sát của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể ở địa phương trong việc triển khai thực hiện kế hoạch nhằm đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

Hàng năm tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, qua đó khắc phục hạn chế, tồn tại; phát huy những mặt làm được, làm tiền đề cho việc tổ chức triển khai thực hiện trong những năm tiếp theo được tốt hơn; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến từ huyện đến xã để nhân rộng phong trào thi đua trong cộng đồng.

#### **2. Công tác tuyên truyền**

Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển nông nghiệp trong giai đoạn đổi mới hiện nay, đặc biệt là phát triển ứng dụng công nghệ cao, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong các ngành, các cấp, các doanh nghiệp và người dân; từng bước làm thay đổi trong nhận thức, tư duy hành động, thói quen canh tác, cách bố trí nguồn lực và sự phối kết hợp đồng bộ trong triển khai thực hiện nhằm tạo ra các sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao, tiếp cận được các thị trường khó tính, góp phần nâng cao đời sống, thu nhập cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch của tỉnh, huyện về tái cơ cấu ngành nông nghiệp & phát triển nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

#### **3. Giải pháp về ứng dụng khoa học, công nghệ**

Thực hiện tốt việc nghiên cứu, tuyển chọn, chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, quy trình công nghệ mới vào sản xuất. Đặc biệt là công nghệ trong chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp trên tất cả các lĩnh vực: trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản và lâm nghiệp. Các công nghệ cao được lựa chọn ứng dụng phải nằm trong danh mục được Nhà nước quy định, đảm bảo tính tiên tiến, phù hợp với năng lực của người dân và doanh nghiệp, thích ứng tốt với biến đổi khí hậu, cụ thể như sau:

+ Trong lĩnh vực trồng trọt: Ứng dụng công nghệ vào sản xuất giúp cây trồng có khả năng chống chịu bệnh tốt, thích ứng với biến đổi khí hậu, từ đó nâng cao năng suất, chất lượng nông sản; trồng cây trong nhà màng, nhà lưới có hệ thống điều khiển tự động hoặc bán tự động; áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước, kết hợp dinh dưỡng trong canh tác cây trồng; công nghệ canh tác không dùng đất; ứng dụng công nghệ cảm biến, công nghệ thông tin để điều khiển tự

động, điều khiển từ xa trong quá trình sản xuất, sơ - chế biến và bảo quản nông sản...

+ Trong lĩnh vực chăn nuôi: Ứng dụng các công nghệ cao trong chăn nuôi như: công nghệ chăn nuôi tiết kiệm nước, tái sử dụng nước, chăn nuôi tuần hoàn; công nghệ tự động hóa trong chế biến và cung cấp thức ăn, nước uống; công nghệ sinh học xử lý phế phụ phẩm chăn nuôi; công nghệ tự động hóa trong giết mổ, chế biến, bảo quản sản phẩm chăn nuôi...

+ Trong lĩnh vực thủy sản: Ứng dụng các công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản để quản lý các yếu tố môi trường; công nghệ nhà màng có hệ thống điều khiển tự động hoặc bán tự động; công nghệ nuôi siêu thâm canh thủy sản; các công nghệ trong bảo quản, chế biến hải sản...

#### **4. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách của Nhà nước về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân tập trung đầu tư xây dựng cơ sở thiết yếu phục vụ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nhất là cơ chế về giao đất, thuê đất; tiếp cận, hỗ trợ tín dụng; hỗ trợ đầu tư cơ sở (bảo quản, chế biến nông sản, giết mổ gia súc, gia cầm...).

Hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu sản phẩm thông qua các hình thức như: quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, in tờ rơi, trang thông tin điện tử, xây dựng nhãn mác, chỉ dẫn địa lý...

#### **5. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực**

Tập trung đào tạo, thu hút nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ trong ngành nông nghiệp. Chú trọng liên kết, hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, gắn kết với các tỉnh, thành phố có điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong việc nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao khoa học công nghệ, nhất là đào tạo chuyên gia về lĩnh vực công nghệ sinh học và chế biến nông, lâm, thủy sản.

Có chính sách đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cho các tổ hợp tác, hợp tác xã; bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý sản xuất nông nghiệp cho cán bộ quản lý, lãnh đạo doanh nghiệp nhỏ và vừa; đẩy mạnh liên kết đào tạo, huấn luyện đội ngũ nhân lực, đào tạo nghề cho nông dân, người lao động trong các cơ sở phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

#### **6. Giải pháp về xúc tiến thương mại và tìm kiếm thị trường**

Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nhất là đối với các loại sản phẩm nông nghiệp có lợi thế cạnh tranh cao gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trong Chương trình xây dựng nông thôn mới, đồng thời làm tốt công tác dự tính, dự báo, nắm bắt kịp thời những biến động của thị trường để điều chỉnh cơ cấu sản xuất phù hợp, nhằm đảm bảo tiêu thụ nhanh sản phẩm với giá cả có lợi nhất cho người sản xuất. Làm tốt công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia các hội chợ,

triển lãm, giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong và ngoài tỉnh để thuận lợi trong việc tìm kiếm đầu ra cho sản phẩm.

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện phối hợp chặt chẽ trong việc hỗ trợ người dân, doanh nghiệp hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý để tham gia vào hệ thống siêu thị trong và ngoài tỉnh; xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, từng bước hình thành thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đặc trưng của địa phương để thuận lợi trong việc tiêu thụ sản phẩm.

### **7. Giải pháp về nguồn nhân lực**

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn chú trọng xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức cho đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đồng thời tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

## **IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN**

- Hàng năm ưu tiên bố trí ngân sách Nhà nước cho lĩnh vực phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương, trong đó tập trung đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng nông thôn, công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ người dân tham gia thực hiện mô hình thí điểm, nhân rộng mô hình.

- Chú trọng thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn lồng ghép và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Tăng cường huy động nguồn đối ứng của cộng đồng dân cư và các thành phần kinh tế khác (doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, Hợp tác xã...).

+ **Tổng kinh phí thực hiện:** 39.550.000.000đ (Ba mươi chín tỷ năm trăm năm mươi triệu đồng), trong đó:

- Ngân sách Nhà nước: 34.710.000.000đ.
- Vốn đối ứng của Nhân dân: 4.840.000.000đ.

### **+ Phân kỳ đầu tư**

- + Năm 2021: 5.068.000.000đ.
- + Năm 2022: 15.368.000.000đ.
- + Năm 2023: 9.288.000.000đ.
- + Năm 2024: 4.258.000.000đ.
- + Năm 2025: 4.228.000.000đ.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các chi bộ cơ sở, Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy, các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch thiết thực, hiệu quả.

2. Giao UBND huyện xây dựng đề án tổng thể chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện; bố trí đủ nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Huyện ủy.

3. Ban Dân vận Huyện ủy, UBMTTQ VN huyện và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng chương trình tuyên truyền, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện nội dung của Kế hoạch này.

4. Giao đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, PCT.UBND huyện phụ trách Chương trình trực tiếp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch, kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện với Ban Thường vụ Huyện ủy.

5. Văn phòng Huyện ủy giúp Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi việc thực hiện Kế hoạch. Định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 về “Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”. Yêu cầu các tổ chức cơ sở đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND huyện,
- Ủy ban MTTQVN huyện,
- Các ban XD Đảng Huyện ủy,
- Các đ/c UV.BCH Đảng bộ huyện,
- Các cơ quan, đơn vị liên quan,
- Các tổ chức cơ sở Đảng,
- Lưu: Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Lê Trường Sơn**